TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2024/QĐCNTTLH

Nghi Xuân, ngày 08 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn M và chị Mai Thị Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn M đề ngày 19/02/2024 về việc yêu cầu ly hôn.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 21 tháng 02 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990

- *Người bị kiện:* Chị Mai Thị Th, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã XL, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn M và chị Mai Thị Th thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Hai bên thống nhất anh Nguyễn Văn M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 25/8/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Mai Thị Th tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng/1 tháng, kể từ tháng 03/2024 cho đến khi con chung

đủ 18 tuổi. Chị Mai Thị Th có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh Nguyễn Văn M có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Mai Thị Th không chịu đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc đóng không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã XL, Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (GCNKH số 69 ngày 15/11/2012);
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đặng Thị Hương